TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HS-ST
Ngày: 21-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiển
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh
Ông Vũ Xuân Trúc

- *Thư ký phiên toà:* Bà Bùi Thị Hồng Nhung – Là Thẩm tra viên của Toà án nhân dân huyện Ý Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2017/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Phạm Thị, sinh năm 1981 tại xã Y huyện Y, tỉnh N

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh N; Nơi cư trú: Thôn P, xã YT, huyện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh C (đã chết) và bà Trương Thị N sinh năm 1956 trú tại xã YT huyện Y tỉnh N; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; có chồng là Phạm Văn H, sinh năm 1977 và 03 con: lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2017 đến 04/10/2017, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên áp dụng BPNC: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 tại xã T, huyện T, tỉnh H

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Lê Thị H sinh năm 1969 cùng trú tại Thôn, xã T, huyện T, tỉnh H; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 65/2015/HSST ngày 17/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội: Đánh bạc, đã chấp hành xong hình phạt.

Nhân thân: Ngày 10/7/2014, bị Công an huyện T, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đồng về hành vi: Cố ý gây thương tích.

- Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2017 đến 04/10/2017, chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có mặt.

3. Họ và tên: Đinh Văn L, sinh năm 1979 tại xã T, huyện T, tỉnh H

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Viêt Nam; Con ông: Đinh Văn B, sinh năm 1955 và bà Nhữ Thị Đ sinh năm 1955 cùng trú tại Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Bùi Thị S và 02 con , lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2017 đến 04/10/2017, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên áp dụng BPNC "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

4. Họ và tên: Phạm Vă T, sinh năm 1979 tại xã Y, huyện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp

Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Minh C (đã chết) và bà Trương Thị N sinh năm 1956 trú tại xã Y huyện Y tỉnh N; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Đinh Thị P, sinh năm 1984 và 04 con: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

5. Họ và tên: Bùi Văn K, sinh năm 1972 tại xã xã T, huyện T, tỉnh H

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị B sinh năm 1949 trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh H; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ là Phạm Thị T2H và 04 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng - Bà Trương Thị N, sinh năm 1956

Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 h ngày 28/9/2017, Đinh Văn L, Nguyễn Văn C, Bùi Văn K cùng trú tại xã xã T, huyện T, tỉnh H đến nhà Phạm Thị T2ở thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh N ngồi uống nước. L, C, K rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Bùi Văn K có nói với Phạm Thị T2"cho anh em chơi tý", T2 đồng ý và chỉ cho L, C, K đi xuống gian bếp nhà T2 để các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng chơi được khoảng 30 phút thì lần lượt có Phạm Văn T, Nguyễn Văn T đến tham gia chơi cùng.

Hình thức chơi như sau: người tham gia đánh bạc sẽ đặt tiền ra giữa chiếu là 50.000 đồng, người được tố sẽ tố thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 300.000 đồng. Mỗi người chơi được chia 3 cây bài để tính điểm và quyết định có tham gia tố hay không. Ai tham gia tố thì đặt tiền ra giữa chiếu, người cao điểm nhất là người thắng và sẽ được số tiền trên chiếu và số tiền những người chơi đã tố.

Trong quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn C thu của mỗi người 50.000 đồng, tổng số tiền là 250.000 đồng để đưa cho Phạm Thị T2 là chủ nhà, T2 đã lấy số tiền trên. Trong quá trình chơi, do hết tiền, Nguyễn Văn T vay của Phạm Thị T2 số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc và đưa cho T2 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S để làm tin.

Khoảng 16h ngày cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Y, tỉnh Nam Định bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu số tiền 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 bộ tú lơ khơ 52quân bài; 01 điện thoại di động NEFFOS màu trắng. Quá trình bắt giữ, T, Bùi Văn K và Nguyễn Văn C bỏ chạy.

Thu trên người các đối tượng: Đinh Văn L 01 điện thoại di động VIVO màu trắng, số tiền 5.000.0000 (Năm triệu đồng); Nguyễn Văn T 01 dây chuyền kim loại màu trắng, 01 chiếc lắc tay kim loại màu trắng, 01 chiếc nhẫn mặt đá màu trắng, 01 chiếc kính mắt màu đen; Phạm Thị T2 01 điện thoại di động OPPO F1S. Tạm giữ của Đinh Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B2-53585.

Quá trình điều tra xác định: Ngoài số tiền thu trên chiếu 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), các bị cáo còn sử dụng 5.300.000 đồng vào mục đích đánh bạc gồm: Đinh Văn L 5.000.000 đồng, Phạm Văn T 50.000 đồng; Phạm Thị T2 đã thu 250.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mà các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.050.000 đồng (Mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Phạm Văn T, Bùi Văn K đã lên trình báo Công an huyện Ý Yên. Nguyễn Văn C đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn C, đến ngày 24/11/2017 ra Quyết định tách vụ án đối với Nguyễn Văn C để điều tra xử lý sau.

Đối với Phạm Thị T2 đã có hành vi đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lời bất chính số tiền 250.000đồng. T2 phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội đánh bạc.

Đối với 01 dây chuyền kim loại màu trắng, 01 chiếc lắc tay kim loại màu trắng, 01 chiếc nhẫn mặt đá màu trắng, 01 chiếc kính mắt màu đen, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 90B2-53585 không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng thu giữ của Đinh Văn L, không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan CSĐT công an huyện Ý Yên đề nghị trả lại cho L.

Chiếc điện thoại di động OPPO F1S mà Nguyễn Văn T đã đưa cho Phạm Thị T2 để vay 2.000.000 đồng để đánh bạc xác định là tài sản có liên quan đến vụ án, vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ trên chiếu bạc, các đối tượng khai là của Nguyễn Văn C vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã tách ra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 66/QĐ - KSĐT ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố các bị cáo: Phạm Thị, Đinh Văn L, Bùi Văn K, Nguyễn Văn T, Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự;

- **Tại phiên toà:**

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T2 không đề nghị Tòa án giải quyết về số tiền 2.000.000đồng đã cho T vay để đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên thực hành quyền công tố tại phiên toà có quan điểm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Phạm Thị, Đinh Văn L, Phạm Văn T mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS đề nghị HĐXX: Tuyên tịch thu tiêu hủy 52 quân bài; tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số

tiền 12.050.000 (Mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn) ®ång là tiền dùng để đánh bạc và tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động OPPO F1S màu vàng; tuyên trả cho Đinh Văn L chiếc điện thoại VIVO màu trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/12/2017 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với nhau về thời gian, địa điểm, hình thức đánh bạc, tang vật phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16h ngày 28/9/2017, Phạm Thị T2 đã có hành vi thu 250.000 đồng rồi đồng ý để Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Đinh Văn L, Phạm Văn T, Bùi Văn K đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền tại nhà mình ở thôn P, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.050.000 đồng (Mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình, nhưng vì mục đích vụ lợi đã cố tình sát phạt tước đoạt tiền bạc của nhau. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là có căn cứ

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau. Bị cáo Thu có vai trò giúp sức, các bị cáo còn lại trực tiếp thực hiện hành vi.

Bị cáo Phạm Thị T2 mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lời bất chính số tiền 250.000đồng. Theo quy định tại Nghị Quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi của Thu không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội Đánh bạc. Các bị cáo T, T, K, L là những người trực tiếp tham gia Đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn T: Ngày 17/12/2015 bị TAND huyện Ý Yên tỉnh Nam Định xét xử và kết án 09 tháng tù về tội "Đánh bạc", nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là 'tái phạm" quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo T2, T, L, K được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 46 BLHS là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Riêng bị cáo K có bố là Liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Khoản 2 Điều 46 BLHS.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cụ thể đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T đã từng Công an huyện T tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi: "Cố ý gây thương tích" vào năm vào năm 2014; bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xử phạt về tội "Đánh bạc" vào ngày 17/12/2015, đến ngày 30/8/2016 bị cáo T chấp hành xong hình phạt nhưng Thiện vẫn tiếp tục tái phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo.

Các bị cáo Phạm Thị, Phạm Văn T, Đinh Văn L, Bùi Văn K có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: HĐXX thấy các bị cáo đều làm ruộng, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS cần tuyên tịch thu tiêu hủy 52 quân bài; tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.050.000 (mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc và chiếc điện thoại di động OPPO F1S liên quan đến hành vi đánh bạc; tuyên trả cho Đinh Văn L chiếc điện thoại VIVO màu trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/12/2017 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Nguyễn Văn T, Phạm Thị, Đinh Văn L, Phạm Văn T, Bùi Văn K phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 28/9/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 31; Khoản 2 Điều 46 (đối với riêng bị cáo K) Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thị T2 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/9/2017 đến ngày 04/10/2017 (06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo T2 còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/9/2017 đến ngày 04/10/2017 (06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo L còn phải chấp hành 05 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn T, Bùi Văn K mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ, kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thị hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu thập cho các bị cáo.

Giao các bị cáo Phạm Thị T2, Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Giao các bị cáo Đinh Văn L, Bùi Văn K cho Ủy ban nhân dân xã xã T, huyện T, tỉnh H giám sát, giáo dục.

2/ Về xử lý vật chứng Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài; tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.050.000 (mười hai triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng; tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước chiếc thoại di động OPPO F1S; trả cho Đinh Văn L chiếc điện thoại VIVO màu trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/12/2017 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm*:* Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Thị T2, Đinh Văn L, Phạm Văn T, Bùi Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Ý Yên;
- T.H.A huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- UBND xã Y;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA HIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Hiển